UBND HUYỆN THANH TRÌ

PHIẾU XỬ LÝ VĂN BẢN

Thanh Trì, ngày 3 tháng 5 năm 2019

Tóm tắt nội dung và kiến nghị giải quyết	Ý kiến chỉ đạo giải quyết của lãnh đạo
1. Đơn vị gửi văn bản:Sở Giáo dục và Đào tạo - Số:479/QĐ-SGDĐT ngày 3/4/2019 *2. Nội dung văn bản:* *Quyết định về việc giao chỉ tiêu kế hoạch tuyển sinh lớp 10 cho các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên năm học 2019 - 2022* *3. Văn phòng đề xuất:* *Văn phòng sao gửi đ/c Huyền – PCT UBND huyện , phòng GD-ĐT* …… …… …… …… ……	***Chủ tịch UBND huyện:*** …… …… …… …… …… …… ***Phó CT UBND huyện:*** …… …… …… …… …… …… …… …… …… ……

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 479 /QĐ-SGDĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh p

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 nă 2019

Signature Not Verified
Thời gian ký: 03/05/2019 09:27 AM

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 cho các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên năm học 2019 - 2020

UBND HUYỆN THANH TRÌ
CÔNG VĂN ĐẾN
Số 2702
Ngày 03/5/2019

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 34/QĐ-UBND ngày 06/8/2008 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Hà Nội về việc thành lập Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội; Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND ngày 08/9/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 01/2007/QĐ-BGDĐT ngày 02/01/2007 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 6688/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2019 của thành phố Hà Nội;

Căn cứ xác định chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 của các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính Sở GDĐT Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2019 - 2020 cho 29 trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên tuyển mới 175 lớp và 7.875 học viên, cụ thể như sau:

(Có danh sách cơ sở giáo dục và chỉ tiêu giao đính kèm).

Điều 2. UBND quận, huyện, thị xã có trách nhiệm đảm bảo kinh phí hoạt động cho Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên theo quy định.

Giám đốc trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên có trách nhiệm tổ chức tuyển sinh đúng chỉ tiêu kế hoạch được giao, đúng quy chế và hướng dẫn tuyển sinh của Bộ GDĐT, Sở GDĐT Hà Nội quy định.

Điều 3. Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng thuộc Sở GDĐT, Giám đốc trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- UBND Thành phố;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Sở Tài chính, Công an TP;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Chử Xuân Dũng

CHỈ TIÊU TUYỂN SINH LỚP 10 HỆ BỔ TÚC VĂN HÓA NĂM HỌC 2019 - 2020

(Kèm theo Quyết định số: 479/QĐ-SGDĐT ngày 03 /4/2019 của Sở GDĐT Hà Nội)

TT	Tên đơn vị	Kế hoạch lớp, học sinh năm học 2019- 2020								Địa điểm tuyển sinh
		Số lớp				Số học sinh				
		Tổng số	Chia ra			Tổng số	Chia ra			
			Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12		Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	
A	B	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
	TỔNG CỘNG	**476**	**175**	**167**	**133**	**20,211**	**7,875**	**6,972**	**5,364**	
1	GDNN-GDTX Ba Đình	13	**5**	5	3	435	225	150	60	Số 1, ngõ 294 phố Đội Cấn, Ba Đình
2	GDNN-GDTX Nguyễn Văn Tố	10	**4**	3	3	397	180	110	107	Số 47 phố Hàng Quạt, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm
3	GDNN-GDTX Tây Hồ	20	**6**	8	5	776	270	313	193	Số 43 phố Phú Gia, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ
4	GDNN-GDTX Long Biên	9	**3**	3	3	328	135	101	92	Ngõ 161 phố Hoa Lâm, phường Việt Hưng, Long Biên
5	GDNN-GDTX Cầu Giấy	9	**3**	3	3	339	135	109	95	Số 2 ngõ 181 đường Xuân Thủy, quận Cầu Giấy
6	GDNN-GDTX Đống Đa	7	**3**	2	2	287	135	82	70	Số 5 ngõ 4A, phố Đặng Văn Ngữ, quận Đống Đa
7	GDNN-GDTX Hai Bà Trưng	8	**3**	3	2	266	135	86	45	Số 15 phố Bùi Ngọc Dương, quận Hai Bà Trưng

4:02 PM 4/2/2019

TT	Tên đơn vị	Kế hoạch lớp, học sinh năm học 2019- 2020							Địa điểm tuyển sinh
		Số lớp				Số học sinh			
		Tổng số	Chia ra			Tổng số	Chia ra		
			Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12		Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	
8	GDNN-GDTX Hoàng Mai	11	**4**	4	3	391	180	121	90	Số 8 ngõ 22 phố Khuyến Lương, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai
9	GDNN-GDTX Thanh Xuân	10	**5**	3	2	454	225	125	104	Số 140-142 phố Bùi Xương Trạch, phương Khương Đình, quận Thanh Xuân
10	GDNN-GDTX Nam Từ Liêm	**20**	**6**	6	8	852	270	248	334	Phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm
11	GDNN-GDTX Sóc Sơn	27	**9**	8	10	1182	405	366	411	Xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn
12	GDNN-GDTX Đông Anh	21	7	7	7	936	315	311	310	Số 353, đường Cao Lỗ, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh
13	GDNN-GDTX Gia Lâm	19	**6**	7	6	777	270	259	248	Số 6, đường Cổ Bi, xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm
14	GDNN-GDTX Thanh Trì	21	**6**	9	6	899	270	403	226	Cơ sở 1 xã Liên Ninh; cơ sở 2 xã Đông Mỹ; cơ sở 3 xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì
15	GDNN-GDTX Mê Linh	20	**7**	7	6	924	315	308	301	Khu hành chính huyện Mê Linh

TT	Tên đơn vị	Kế hoạch lớp, học sinh năm học 2019- 2020							Địa điểm tuyển sinh
		Số lớp				Số học sinh			
		Tổng số	Chia ra			Tổng số	Chia ra		
			Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12		Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	
16	GDNN-GDTX Hà Đông	16	**7**	7	2	712	315	269	128	Số 23 phố Bùi Bằng Đoàn, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông
17	GDNN-GDTX Sơn Tây	13	**6**	3	4	594	270	148	176	Số 129 phố Hàng, phường Phú Thịnh, thị xã Sơn Tây
18	GDNN-GDTX Ba Vì	20	**7**	7	6	816	315	287	214	Xã Vật Lại, huyện Ba Vì
19	GDNN-GDTX Phúc Thọ	29	**10**	10	9	1305	450	464	391	Thị trấn Phúc Thọ, huyện Phúc Thọ
20	GDNN-GDTX Đan Phượng	35	**13**	13	9	1594	585	610	399	Thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng
21	GDNN-GDTX Hoài Đức	28	**9**	10	9	1173	405	402	366	Thôn Yên Vĩnh, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức
22	GDNN-GDTX Quốc Oai	20	7	7	6	849	315	297	237	Tổ dân phố Đình Tổ, thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai
23	GDNN-GDTX Thạch Thất	32	**12**	12	8	1469	540	572	357	Thôn Đồng Cam, thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất
24	GDNN-GDTX Chương Mỹ	16	**8**	5	3	702	360	223	119	Thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ

4:02 PM 4/2/2019

TT	Tên đơn vị	Kế hoạch lớp, học sinh năm học 2019- 2020								Địa điểm tuyển sinh
		Số lớp				Số học sinh				
		Tổng số	*Chia ra*			Tổng số	*Chia ra*			
			Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12		Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	
25	GDNN-GDTX Thanh Oai	12	**6**	5	1	513	270	211	32	Xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai
26	GDNN-GDTX Thường Tín	8	**3**	2	3	325	135	75	115	Thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín
27	GDNN-GDTX Phú Xuyên	13	**5**	6	2	545	225	239	81	Thôn Nam Quất, xã Nam Triều, huyện Phú Xuyên
28	GDNN-GDTX Ứng Hoà	4	**2**	1	1	160	90	42	28	Thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa
29	GDNN-GDTX Mỹ Đức	5	**3**	1	1	211	135	41	35	Xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức